TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THỦY
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày: 28-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Trung Nghĩa
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Đinh Ngọc Tân
Bà: Bùi Thị Phi
Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên toà: Ông Đinh Thế Huy, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Văn Ph, Sinh năm 1973 tại xã Văn P, huyện N Q, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn N, xã V P, huyện N Q, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Ngọc Nh và bà Hà Thị L; Có vợ là Hoàng Thị Th và 03 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo Đặng Văn Ph đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/02/2022 đến nay *(Có mặt tại phiên tòa).*

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn Phg:* Ông Lê Văn K và ông Trần Văn T – Là luật sư của Văn phòng Luật sư Ánh sáng công lý – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội – Việt Nam; Địa chỉ: Số 17 liền kề 1, Tiểu khu đô thi mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, Hà Đông *(Có mặt tại phiên tòa).*

- *Người bị hại:* Anh Vương Đình H, sinh năm 1972, trú tại: Tổ 28C, phường T L, quận H B T, thành phố H N *(Xin xét xử vắng mặt).*

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*
Chị Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Chung cư P Y, Phường 15, quận T B, TP Hồ CHí Minh

- *Người làm chứng:*

+ Bùi Văn Ng, sinh năm 1975; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm C, xã V B, huyện L S, tỉnh H; Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại: Trại giam Ninh Khánh đóng tại Ninh Vân, Hoa Lư, Ninh Bình *(Có mặt tại phiên tòa).*

+ Bùi Văn D, sinh năm 1993; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B, xã Yang T, H.Lắk, Đắk Lắk; Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại: Trại giam Ninh Khánh đóng tại Ninh Vân, Hoa Lư, Ninh Bình *(Có mặt tại phiên tòa).*

+ Anh: Phan Đình D, sinh năm 1971, trú tại: Thôn Ngải, xã Văn Phong, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình *(Có mặt tại phiên tòa).*

+ Chị: Hoàng Thị Th, sinh năm 1977, trú tại: Thôn Ngải, xã Văn Phong, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. *(Có mặt tại phiên tòa).*

+ Anh: Đinh Văn C, sinh năm 1972, trú tại: Xóm Tiền Phương 2, xã Văn Phương, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. *(Có mặt tại phiên tòa).*

+ Ông Bùi Văn Nh; Sinh năm 1961. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Xóm Côm, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2017, Bùi Văn D và Bùi Văn Ng có quen biết đi làm thuê cho Đặng Văn Ph, trú tại thôn N, V , N Q, Ninh Bình. Đến khoảng cuối tháng 5 năm 2019, Ph, D và Ng bàn bạc việc cùng thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng thủ đoạn dùng vật nói là đá thiên thạch *(hay gọi là đồng đen, đồ cổ)* để lừa bán cho người có nhu cầu mua rồi chiếm đoạt tiền đặt cọc của họ trong quá trình giao dịch mua bán, theo đó Ng chịu trách nhiệm tìm địa điểm là ngôi nhà vắng tại huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình để là nơi cho khách đến xem hàng. D sẽ là người sử dụng mạng xã hội Zalo và sử dụng tên tuổi địa chỉ giả để liên lạc với khách trao đổi việc mua bán. Còn Ph nói đã có đá thiên thạch và khi gặp khách sẽ chịu trách nhiệm mang đến, thử tính chất cho khách xem. Sau khi chiếm đoạt được tiền đặt cọc của khách thì sẽ cùng nhau chia tiền. Để thực hiện hành vi phạm tội D đã sử dụng tài khoản xã hội Zalo với tên "Dòng Sông Ấm Áp" rồi kết bạn chị Nguyễn Thị L, trú tại tổ dân phố Xuân Nhang 1, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội qua số điện thoại 0981078xxx. Quá trình liên lạc với chị L thì D nói bản thân tên "Phúc" và có địa chỉ thường trú tại Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình để tránh bị lộ lý lịch bản thân. Sau khi liên lạc được với chị L thì D hỏi có biết ai muốn mua đá thiên thạch không thì chị Lợi nói có, nghe vậy Dụng cho biết có người chú đang có một viên đá thiên thạch muốn bán, đồng thời tạo thêm lòng tin cho chị L bằng cách nói viên đá thiên thạch nặng khoảng 3,1 kg, có những tính chất là khi thả vào trong nước thì lơ lửng *(không chìm xuống đáy và cũng không nổi hẳn lên mặt nước),* làm đông thủy ngân khi để gần, làm rạn, vỡ gương khi đặt

lên trên, đồng thời gửi đoạn clip liên quan đến thiên thạch cho Lợi xem. Sau khi nói chuyện với D thì chị L liên lạc với anh Đinh Bá Đ nói có người muốn bán đá thiên thạch. Sau đó do anh Đ biết anh Vương Đình H là người muốn mua loại đá này nên đã liên lạc với anh H nói nội dung trên. Nhận được tin từ anh Đ thì anh H đồng ý mua, nếu kiểm tra đúng là đá thiên thạch. Sau đó anh H yêu cầu chị L liên lạc với D để hẹn ngày xem hàng, nếu mua được hàng sẽ trả tiền công cho chị L và anh Đ. Quá trình liên lạc chị L và D đã thống nhất việc cùng anh Vương Đ H gặp mặt nói chuyện về việc mua bán đá thiên thạch tại thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình vào ngày 29/5/2019.

Đối với D và Ph trong quá trình liên lạc với chị L đã bàn bạc dùng chứng minh nhân dân của người khác để dán ảnh D vào với mục đích khi gặp mặt, giao dịch sẽ cho khách xem tạo lòng tin đồng thời tránh việc lộ lý lịch thật sau này. Vì vậy D đã liên lạc với anh Phạm Văn H để nhờ tìm hộ chứng minh nhân dân thật của ai đó không sử dụng đến nói đưa cho Dụng có việc cần dùng đến. Do Dụng là con nuôi của mẹ đẻ anh Phạm Văn H nên anh Phạm Văn H đồng ý giúp, đồng thời vì biết tại nhà ông Cao Duy C có một chứng mình nhân dân của Cao Duy H (đã chết) để trên bàn thờ từ lâu nên đến lấy và gửi cho D. Ngày 27/5/2019 sau khi nhận được chứng minh nhân dân mang tên Cao Duy H, số 173722822 thì D và Ph dán ảnh của D vào chứng minh nhân dân mang tên Cao Duy H *(đã sửa nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thành Đội 8, xã Tiền Phong, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình là địa chỉ không có thật),* sau đó Phương giữ chứng minh thư này.

Đến chiều ngày 29/5/2019 D một mình đi từ nhà Ph đến thành phố Tam Điệp sau đó gặp chị L, anh H, anh Đ và chị Nguyễn Thị Bích H1, tại quán nước gần Bưu điện thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình để nói chuyện về việc mua bán đá thiên thạch. Khi nói chuyện D bảo có ông chú muốn bán một viên đá thiên thạch nặng khoảng 3,1 kg, có những tính chất là khi thả vào trong nước thì lơ lửng, làm đông thủy ngân khi để gần, làm rạn vỡ gương khi để lên trên. Nghe D nói vậy thì anh Vương Đình H đồng ý mua nhưng yêu cầu được xem hàng trước, lúc này D lấy điện thoại của mình gọi cho ông chú (thực chất là Ph) có đá thiên thạch. Khi nói chuyện điện thoại thì anh H được Ph yêu cầu gặp mặt tại một địa điểm do D thông báo sau để xem hàng. Sau khi thống nhất nội dung trên thì anh H, anh Đ, chị H đi về Hà Nội còn D và chị L ở lại thành phố Tam Điệp, đến sáng ngày hôm sau D một mình đi về nhà tại huyện Lạc Sơn. Đối với Bùi Văn Ng sau khi nhận tìm địa điểm thì về nhà, đến ngày 30/5/2019 Ng đi đến xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và gặp ông Bùi Văn N, tại xóm Côm, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình hỏi mượn nhà của ông N nói để tiếp khách đến mua bán "đồ cổ" (không nói cụ thể bán hàng gì) thì ông N hỏi là "bán hàng gì nhưng không được vi phạm pháp luật" thì Ng nói "không vi phạm pháp luật" thì ông N đồng ý cho mượn nhà. Đến tối cùng ngày Ng điện thoại báo cho Ph biết về việc đã tìm

được địa điểm để giao dịch mua bán thì Ph báo lại cho D biết và yêu cầu D liên lạc với chị L báo địa điểm và thống nhất thời gian giao dịch.

Đến tối ngày 30/5/2019 D gọi điện thoại cho chị L rồi thông báo địa điểm và cùng thống nhất thời gian giao dịch là ngày 31/5/2019 thì tất cả đồng ý. Sau khi thống nhất địa điểm và thời gian giao dịch D báo cho Ph biết thì Ph yêu cầu D làm nhiệm vụ liên lạc với chị L để hướng dẫn đến địa điểm giao dịch, đồng thời Ph tiếp tục báo cho Ng biết thời gian giao dịch rồi yêu cầu Ng đến trước để đón Ph. Đối với L, Sau khi thống nhất với D thì chị L liên lạc thông báo thời gian địa điểm giao dịch cho anh Đ và anh Đ tiếp tục báo lại cho anh H biết thì anh H đồng ý.

Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 31/5/2019 Ng điều khiển xe mô tô Dream, màu nâu, không rõ biển kiểm soát chở D đi từ huyện Lạc Sơn đến nhà ông N tại xóm Côm, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và gặp ông Nhiên tại quán nước gần nhà, lúc này Ng tiếp tục hỏi ông N việc mượn nhà để giao dịch đồ cổ thì ông N nói là "không phải hàng cấm thì được", lúc này Ng cam kết việc bản thân mượn nhà chỉ là giao dịch mua bán đồ cổ đồ gia truyền chứ không phải là hàng cấm nên ông N đã đồng ý và đi làm khỏi nhà, để lại nhà sàn không khóa cửa cho Ng mượn, còn D và Ng ở lại nhà ông N chờ Ph và nhóm chị L đến. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày thì Ph cùng một người xưng tên là K khoảng 55 tuổi, cao khoảng 1,65 mét đi đến Phố Sấu và điện thoại cho Ng ra đón đưa vào nhà ông Nh. Lúc này do trời sắp mưa thì Ng có điện thoại cho cháu là Bùi Văn Nhiệt T nhờ mang áo mưa xuống đón thì T đồng ý và đi xe mô tô xuống. Nhóm chị L theo hướng dẫn của D thì đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày chị L, anh H, anh Đ và chị H đi từ tỉnh Ninh Bình đến được đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận xóm Phố Sấu, xã Lạc Thịnh, thì D đã chờ sẵn để đón vào nhà ông N. Do phải chở hai người là chị L và anh H nên D đã gọi điện thoại cho Ng yêu cầu cho thêm xe ra chở khách vào, vì T vừa đến nên Ng đã nhờ T đi xe mô tô ra đón người hộ thì T đồng ý và điều khiển xe mô tô của mình ra đón đón người cùng D. Do thỏa thuận từ trước là chỉ L và anh H được giao dịch, xem hàng nên anh Đ, chị H ở lại xe ô tô tại Phố Sấu chờ, còn Dụng điều khiển xe mô tô chở Lợi, Tình điều khiển xe mô tô chở anh H đi vào nhà sàn nhà ông N. Khi vào tới nơi T ở ngoài quán nước trước nhà sàn ông N ngồi chơi, còn D, L, H đi lên nhà sàn ông N. Khi lên trên trong nhà sàn thì D, chị L, ông K và anh H cùng ngồi xuống chiếu uống nước nói chuyện, còn Ph (lấy tên giả là Thành) nằm ở võng ngay cạnh. Lúc nói chuyện thì D giới thiệu ông K và Thành (Ph) là chú ruột và có đá thiên thạch muốn bán. Ông K nói với anh H, khi xem xong hàng và đồng ý mua thì phải đặt cọc trước số tiền 400.000.000 đồng và sẽ đi đến nhà của D tại huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình để tiếp tục giao dịch vì lý do an toàn thì anh H đồng ý. Sau đó K yêu cầu Ph (Thành) đi lấy đá thiên thạch ra thử cho anh H xem, thì Ph đi vào trong buồng mang ra một hộp gỗ và một ca nước, rồi mở hộp gỗ lấy ra một vật hình thoi, màu đen dài khoảng 05cm, đường kính 0,5cm rồi thả vào trong ca đựng nước thì vật này lơ lửng

trong nước, thấy vậy anh H tin là đá thiên thạch thật nên hỏi ông K giá thì được ông K cho biết sẽ bán viên đá này với giá 27.000.000.000 đồng (Hai mươi bẩy tỷ đồng) thì anh H trả giá là 25.000.000.000 đồng (hai mươi lăm tỷ đồng) thì K hỏi Ph có bán với giá 25.000.000.000 đồng (hai mươi lăm tỷ đồng) không? Ph nói gia đình đang cần tiền vì vậy đồng ý bán với giá 25.000.000.000 đồng (hai mươi lăm tỷ đồng) thì anh Vương Đình H đồng ý mua, đồng thời yêu cầu chờ thêm người đến kiểm tra lại hàng và giao dịch mua bán ngay tại nhà sàn nhà ông N. Tuy nhiên ông K, Thành (Ph) không đồng ý và nói ở lại không an toàn, sợ mất hàng nên yêu cầu anh H đặt cọc số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) rồi đi về nhà D tại Hoa Lư, Ninh Bình để tiếp tục kiểm tra hàng và giao dịch cho an toàn hơn thì anh H đồng ý. Sau đó anh H yêu cầu chị L đi ra xe ô tô gặp chị H để lấy tiền thì chị L đồng ý và được D bảo T điều khiển xe mô tô chở đi. Trong khi chị L đi lấy tiền thì anh Hùng viết một tờ "giấy cam kết" với nội dung anh Hùng đã đặt cọc tiền để mua đá thiên thạch của Dụng. Tuy nhiên khi viết giấy cam kết với Dụng, anh Hùng yêu cầu Dđưa chứng minh nhân dân để viết giấy thì Ph đưa chứng minh thư của Dụng ra để anh Vương Đình H lấy thông tin thì anh H thấy giấy chứng minh nhân dân của D mang tên Cao Duy Hùng nên có hỏi "tại sao tên là Phúc mà giấy chứng minh nhân dân lại tên là Cao Duy Hùng" thì D, Ph (Thành), K nói là Phúc là tên thường gọi, còn Cao Duy Hùng là tên thật. Nghe vậy anh H tin và tiếp tục viết giấy cam kết với người bán là Cao Duy Hùng, địa chỉ tại Đội 8, xã Tiền Phong, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Một lúc sau chị L đi gặp chị H và lấy được số tiền 400.000.000 đồng (gồm 08 buộc tiền loại tờ tiền Polime mệnh giá 500.000đ với mỗi buộc là 50.000.000đ) quay về đưa cho anh H và anh H đưa cho D. Sau khi giao nhận tiền thì anh H ký tên vào giấy cam kết với mục người mua, D ký vào mục người bán cam kết với tên là Cao Duy H, cùng ký tên vào mục người làm chứng gồm có Ph ký tên là Bùi Văn Thhành, ông K ký tên là Bùi Minh Kỷ và L ký tên là Nguyễn Thị L. Quá trình trên thì Bùi Văn Ng ở dưới nhà sàn, không trực tiếp ra giao dịch, thử hàng với những người khác. Sau khi giao tiền và ký giấy thì tất cả cùng nhau đi về nhà Dụng tại huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình như đã thỏa thuận từ trước. Trong khi chị Lợi và anh Hùng đi xuống nhà trước thì Phương cầm số tiền Hùng đã đặt cọc (gồm 08 buộc tiền) chia cho Dụng một buộc là 50.000.000 đồng nói là chia phần thì Dụng cầm lấy cất vào túi quần. Khi đi thì tất cả thống nhất là Dụng sẽ điều khiển xe mô tô chở Kỷ mang theo hàng và chị L đi cùng, còn anh Hùng sẽ đi xe ô tô đi theo. Đối với N khi những người trên đi thì điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream, màu nâu cũ mượn của nhà ông Nhiên chở Phương ra phố Sấu để Phương bắt taxi, còn bản thân điều khiển xe đi về nhà tại huyện Lạc Sơn. Trong quá trình đi khi D điều khiển xe mô tô đi đến đường quốc lộ 12B đoạn ngã ba thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình thì Kỷ lấy lý do sợ Công an Giao thông bắt lỗi vi phạm chở ba người nên yêu cầu Dụng dừng xe và nói sẽ bắt xe taxi về tỉnh Ninh Bình một mình. Lúc này chị L có đòi đi cùng Kỷ nhưng Kỷ không

đồng ý và một mình cầm theo ba lô màu đen đựng đá thiên thạch bắt xe taxi rồi bỏ trốn luôn. Sau khi Kỷ đã bỏ trốn, D liên lạc với Ph thì Ph yêu cầu D tìm cách bỏ lại L và trốn đi. Nghe vậy D điều khiển xe mô tô chở L đi lòng vòng trên các đoạn đường tại huyện Yên Thủy, rồi lấy lý do sim điện thoại hết tiền và chở chị Lđến cửa hàng tạp hóa của gia đình ông Kiều Bá H, sinh năm 1978 trú tại xóm Đại Đồng, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình rồi nhờ chị L đi vào mua hộ thẻ điện thoại. Trong khi chị L đi vào trong cửa hàng thì D điều khiển xe bỏ trốn luôn. Trong quá trình bỏ trốn D điện thoại cho Phương rồi hẹn gặp nhau tại đường quốc lộ 12B đoạn gần nhà máy xi măng X18 thuộc địa phận xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Sau khi hẹn được Phương thì trên đường đi đến xã Ngọc Lương D tắt máy điện thoại Sam Sung Galaxy J7, màu đen gắn sim số 0389129078 rồi vứt tại ven đường Quốc lộ. Cùng lúc này Nghiêm khi đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Phương bảo đến nhà của Phương để lấy phần tiền chiếm đoạt được, nghe vậy Nghiêm một mình đi xe mô tô đến nhà Phương. Đến khoảng 20 giờ Nghiêm điều khiển xe mô tô đến nhà của Phương và cùng Nghiêm bắt xe taxi đi đón D như đã hẹn. Một lúc sau thì Nghiêm, Phương gặp được đón được D và cùng đi về nhà Ph. Khi về đến nhà Ph thì Ng được Ph chia cho số tiền 40.000.000 đồng trong số tiền chiếm đoạt được. Trước lúc đi về thì Dụng có lấy số tiền 10.000.000 đồng trong số tiền mình được chia đưa cho Nghiêm nhờ mang về gửi cho gia đình của Dụng chi tiêu nói là tiền làm ăn mà có. Sau khi chia tiền xong thì Phương gọi điện cho anh Phan Đình Dân đến chở Dụng về nhà Dụng tại tỉnh Đắk Lắk để lẩn trốn, sau khi Dụng tới nơi thì có trả cho anh Dân số tiền thuê xe là 13.500.000đ. Đối với Nghiêm cũng đi về nhà tại huyện Lạc Sơn, sau đó đưa số tiền 10.000.000 đồng cho chị gái của D là chị Bùi Thị Bắc, trú tại thôn Yên Sơn 1, Thạch Yên, Thạch Thành, Thanh Hóa nói là tiền Dụng đi làm ăn gửi về cho gia đình chi tiêu. Đến ngày 01/6/2019 Nghiêm đến ngã ba chợ mía thuộc xã Yên Nghiệp, Lạc Sơn, Hòa Bình gặp ông Nhiên và đưa cho Nhiên số tiền 10.000.000 đồng (như Nghiêm khai báo) trả tiền công mượn nhà. Tuy nhiên, Nghiêm khai báo sau đó có tìm gặp ông Nhiên và lấy bớt lại số tiền 3.000.000 đồng. Đối với anh Hùng sau khi biết chị Lợi bị nhóm Dụng cầm tiền và viên đá thiên thạch rồi bỏ trốn thì biết bản thân bị lừa nên sau đó đã trình báo với Công an huyện Yên Thủy đề nghị giải quyết. Đến ngày 17/6/2020 Bùi Văn D đã đến Công an huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của mình và ngày 20/6/2020 Bùi Văn Ng cũng đã đến Công an huyện Yên Thủy, Hòa Bình xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bản thân vào ngày 31/5/2019 tại xóm Côm, Lạc Thịnh, Yên Thủy, Hòa Bình.

Đối với đối tượng tên Kỷ, Cơ quan điều tra đã xác định: Kỷ tham gia trực tiếp vào quá trình giao dịch, trao đổi và là người trực tiếp giới thiệu vật được gọi là đồ cổ, hay thiên thạch với những người khác, có vai trò đồng phạm về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản cùng với Bùi Văn Ng Bùi Văn D và Đặng Văn Ph trong vụ án.

Tuy nhiên quá trình điều tra đến nay vẫn chưa làm rõ được đặc điểm, nhân thân, lai lịch của đối tượng, vì vậy Cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ để ra quyết định khởi tố bị can đối với Kỷ. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm người số 206/TB-CQĐT ngày 09/9/2020 đối với Kỷ, đồng thời tiến hành các biện pháp điều tra theo quy định, nhưng đến nay chưa có kết quả, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý đối với Kỷ theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị L, Cơ quan Điều tra đã làm rõ, chị L không bàn bạc, thống nhất gì với D, Ng và Ph về việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Hùng, đồng thời không được hưởng lợi gì từ số tiền chiếm đoạt được. Do vậy hành vi trên của chị Lợi không có lỗi trong vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý.

Đối với Bùi Văn Nhiệt T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy, Hòa Bình đã làm rõ Tình không biết nội dung hành vi lừa đảo chiếm đoạt của Nghiêm, Dụng và những người khác, đồng thời Tình không được hưởng lợi gì từ việc các đối tượng tham gia lừa đảo chiếm đoạt tài sản, do đó Tình không có lỗi trong vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý.

Đối với ông Bùi Văn N, quá trình điều tra làm rõ ông Bùi Văn N trước trong và sau khi Ng và các đối tượng khác thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại nhà của mình thì ông N không được tham gia bàn bạc và cũng không biết, do đó xác định ông N không có lỗi trong vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý .

Đối với chị Hoàng Thị T: Vào tối ngày 31/5/2019, do được Ph yêu cầu cùng đi đón Dụng để sau đó điều khiển xe mô tô về cho D thì chị đồng ý đi cùng và thực hiện hành vi điều khiển xe mô tô theo lời Phương, tuy nhiên chị T không biết hành vi phạm tội của Ph và các đối tượng trước đó nên Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý đối với hành vi của chị T.

Đối với Phan Đình Dân là người làm dịch vụ lái xe, có chở Phương và Dụng. Dân không biết hành vi lừa đảo của Phương và các đối tượng khác. Do đó hành vi của Dân không có lỗi, Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Bùi Văn D và Bùi Văn Ng, ngày 03/02/2021, Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy đã xét xử đối với D và Ng, tuyên án D 08 năm tù, Ng 07 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản đồng thời còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng. Hiện Bùi Văn D và Bùi Văn Ng đang chấp hành án hình phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh đóng tại Ninh Vân, Hoa Lư, Ninh Bình.

Ngày 15/02/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã tiếp nhận đối tượng truy nã Đặng Văn Ph từ Công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Sau đó Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Yên Thủy ra quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự số 01/QĐ-CQĐT ngày 16/02/2022 tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động Sam Sung J7 Pro, màu vàng, cũ đã qua sử dụng

- 01 thẻ ngân hàng ATM Agribank màu xanh, số thẻ in nổi trên mặt là 9704050880044594, mang tên Bùi Văn D.

Toàn bộ vật chứng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình chờ xử lý theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra xác định, số tiền bị cáo Ph cùng với các đồng phạm chiếm đoạt số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) của anh Vương Đình H. Do đó bị cáo Ph và các đồng phạm phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại anh Vương Đình H số tiền 400.000.000 đồng. Đến thời điểm hiện tại bị cáo Phương chưa bồi thường, khắc phục hậu quả về mặt vật chất cho bị hại là anh Vương Đình H.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HSST ngày 03/02/2021 Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã tuyên về phần trách nhiệm dân sự buộc bị cáo Bùi Văn Ng bồi thường cho bị hại anh Vương Đình H số tiền 40 triệu đồng, buộc bị cáo Bùi Văn D bồi thường cho bị hại anh Vương Đình H số tiền 50 triệu đồng.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS-YT ngày 26/12/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình đã·truy tố Đặng Văn Ph về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a, khoản 3, điều 174 của Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Đề nghị áp dụng Điểm a, Khoản 3, Điều 174, khoản 2, Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 8 năm đến 9 năm tù giam. Đề nghị áp dụng Điều 229 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Phương chưa bồi thường, khắc phục hậu quả về mặt vật chất cho bị hại là anh Vương Đình H. Trong quá trình điều tra xác định, số tiền bị cáo Ph cùng với các đồng phạm chiếm đoạt số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) của anh Vương Đình H. Trong bản án số 02/2021/HSST ngày 03/02/2021 xét xử đối với Bùi Văn D và Bùi Văn Ng và tuyên mức bồi thường buộc D phải bồi thường 50 triệu, Ng bồi thường 40 triệu cho bị hại là anh Vương Đình H, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Do đó đề nghị áp dụng Điều 584, 585,586,587,589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Phương phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại là anh Vương Đình H số tiền 310.000.000 đồng (ba trăm mười triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị trả lại 01 (Một) chiếc điện thoại di động Sam Sung J7 Pro, màu vàng, cũ đã qua sử dụng cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị L và 01 thẻ ngân hàng ATM Agribank màu xanh, số thẻ in nổi trên mặt là 9704050880044594, mang tên Bùi Văn D cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Văn D.

Phần tranh luận:

Bị cáo tranh luận đề nghị đại diện Viện kiểm sát làm rõ các nội dung: Thứ nhất bị cáo không được ký vào văn bản cam kết tại trang 2 như văn bản cam kết mà cơ quan điều tra đã thu thập được, bị cáo có ký vào văn bản cam kết nhưng là tại trang 1. Thứ hai anh Vương Đình H lấy hai lần tiền là không đúng, Thứ ba cần làm rõ ai cầm viên đá thiên thạch. Thứ tư số tiền bị cáo cầm là 140.000.000đ còn lại số tiền 260.000.000đ là những người khác cầm nay đổ cho bị cáo là không thuyết phục. Thứ năm bị cáo không được bàn bạc gì với D và Ng qua các nội dung nêu trên bị cáo thấy rằng bản thân không phạm tội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị cáo Phương trình bày quan điểm, đề nghị HĐXX:

Xét thấy bị cáo Đặng Văn Ph không cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" vì các căn cứ sau:

Bị cáo Ph không được phân công nhiệm vụ, L và D đã quen biết nhau từ trước chứ không phải thông qua Ph thì L và D mới quen biết nhau, lời khai của Bùi Văn Ng xác định khi Ph trao đổi với Ngthì Ph chỉ bảo là bán đá thiên thạch chứ không nói sau khi bán sẽ bỏ trốn để chiếm đoạt tiền cọc, chưa chứng minh được chứng minh nhân dân mang tên Cao Duy H do ai làm giả, các lời khai của D, Ng mâu thuẫn với nhau các lời khai này là 1 với 1 đề nghị Hội đồng xét xử suy đoán theo hướng bị cáo không có tội vì chưa đủ căn cứ để định tội đối với Đặng Văn Phương. Tất cả nội dung Ph bàn bạc với Ng chỉ là bàn bạc làm ăn chứ không phải lừa đảo, việc mua bán chỉ đứng tên Cao Duy Hùng (tức D) bị cáo không phải là tổ chức đề nghị Hội đồng xét xử ra bản án xác định bị cáo không phạm tội.

Đối đáp lại nội dung tranh luận của bị cáo Đặng Văn Ph và luận cứ bào chữa của Luật sư bào chữa cho Đặng Văn Ph đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy có ý kiến tranh luận:

Tại Giấy cam kết ghi ngày 31/5/2019 cơ quan điều tra đã thu thập được giữa người bán là Cao Duy Hùng (tức D) người mua là Vương Đình H có chữ ký tại trang 2 của giấy cam kết tại mục người làm chứng 3 viết tên Bùi Văn Thành tại Kết luận giám định số 7259/KL-KTHS ngày 10/11/2022 của Viện khoa học hình

sự - Bộ công an kết luận "Chữ viết đứng tên Bùi Văn Thành dưới mục người làm chứng 3 trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với chữ viết của Đặng Văn Ph trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M6 do cùng một người viết ra" như vậy có thể khẳng định bị cáo có ký tên tại trang 2 như bản cam kết mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Cáo trạng cũng như luận tội của đại diện viện kiểm sát không nêu nội dung anh Vương Đình H lấy tiền hai lần như ý kiến của bị cáo, đối với viên đá thiên thạch đã làm rõ do người đàn ông tên Kỷ cầm, cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm người số 206/TBCQĐT ngày 09/9/2020 để truy tìm, hiện nay cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục làm rõ về nhân thân, lai lịch của Kỷ để xử lý theo pháp luật. Đối với số tiền bị cáo khai được cầm là 140.000.000đ cần xác định, sau khi thực hiện hành vi chiếm đoạt bị cáo là người cầm toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt được của anh Vương Đình H là 400.000.000đ sau đó phân chia cho Dụng và Nghiêm số tiền là 90.000.000đ, tại bản án hình sự số 02/2021/HSST ngày 03/02/2021 xét xử đối với Bùi Văn D và Bùi Văn Ng và tuyên mức bồi thường buộc Dụng phải bồi thường 50.000.000đ, Nghiêm bồi thường 40.000.000đ cho bị hại là anh Vương Đình H, bản án đã có hiệu lực pháp luật. Do đó số tiền còn lại buộc bị cáo Phương phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại là anh Vương Đình H là đúng quy định. Đối với nội dung bị cáo tranh luận bị cáo không bàn bạc gì với D và Ng là mâu thuẫn với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay khi xác định bị cáo có nói với D và Ng về việc bán đá Thiên thạch có bảo Ng tìm địa điểm để tiến hành giao dịch, lời khai của Ng, D cũng khẳng định nội dung này nên có thể khẳng định bị cáo cùng D, Nghiêm có sự bàn bạc với nhau về việc lừa đảo thông qua việc bán đá thiên thạch để chiếm đoạt tiền đặt cọc của khách mua.

Đối với ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Phương thấy rằng:

Qua lời khai của bị cáo Ph, Ng, D và người bị hại anh Vương Đình H xác định bị cáo Ph có sự bàn bạc với D và Ng để tìm người mua đá thiên thạch sau đó yêu cầu khách đặt cọc số tiền nhất định trong quá trình này sẽ di chuyển địa điểm giao dịch sau đó bỏ trốn cùng số tiền đã đặt cọc để chiếm đoạt, thực tế bị cáo cùng D và Ng đã chiếm đoạt số tiền 400.000.000đ tiền cọc mua đá thiên thạch của anh H các lời khai này không phải là chứng cứ một với một mà phù hợp với diễn biến của vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại anh Vương Đình H vì vậy đủ căn cứ bị cáo Ph phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" căn cứ điểm a, khoản 3, điều 174 Bộ luật hình sự.

Qua ý kiến đối đáp nội dung tranh luận của bị cáo và Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên ý kiến đã nêu tại bản luận tội đối với bị cáo Đặng Văn Ph.

Ý kiến đối đáp của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Ph:

Quan điểm của luật sư là xác định suy đoán theo hướng vô tội đối với bị cáo Ph và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo không phạm tội, Luật sư không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Ý kiến của bị cáo Đặng Văn Ph:

Nội dung như bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo là không đúng bị cáo không phạm tội và không thực hiện các hành vi như cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xác định bị cáo không phạm tội.

Bị cáo Đặng Văn Ph nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và ra bản án xác định bị cáo không phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp và đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên toà. Xét thấy người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và có lời khai tại Cơ quan điều tra nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ xác định được rằng:

Do quen biết nhau nên Bùi Văn D và Bùi Văn Ng và Đặng Văn Ph bàn bạc cùng tham gia lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn: Tìm khách để mua bán đồ cổ là "*Đồng đen, Thiên thạch*", sau đó yêu cầu khách đặt cọc rồi lợi dụng việc chuyển địa điểm giao dịch để chiếm đoạt tài sản. Để thực hiện việc chiếm đoạt Bùi Văn D sử dụng tài khoản Zalo liên lạc, trao đổi với chị Nguyễn Thị L để nhờ tìm khách có nhu cầu mua thiên thạch, sau đó hai bên kết nối hẹn ngày, địa điểm và phương thức giao dịch. Bùi Văn Ng chịu trách nhiệm tìm địa điểm phù hợp để thực hiện hành vi. Đến ngày 31/5/2019, Bùi Văn D, Bùi Văn Ng, Đặng Văn Ph và một người tên Kỷ *(Qua truy tìm của cơ quan điều tra vẫn chưa rõ danh tính, nhân thân)* hẹn anh Vương Đình H tới nhà sàn của ông Bùi Văn Nh tại xóm Côm – Lạc Thịnh – Yên Thủy – Hòa Bình để giao dịch. Tại đây D lấy tên giả là Phúc, Ph lấy tên giả là Thành cùng với Kỷ tiến hành trao đổi và giao dịch với anh H, khi anh Vương Đình H hỏi giá bán *"thiên thạch"* thì Kỷ trả lời bán với giá 27 tỷ đồng, anh

H trả giá 25 tỷ đồng, thì Kỷ hỏi Ph có bán không, Ph đồng ý bán với giá 25 tỷ đồng, lúc này anh H yêu cầu được xem và thử tính năng của viên đá "thiên thạch" thì D, Kỷ và Ph yêu cầu đi về nhà D tại Hoa Lư, Ninh Bình *(là địa chỉ không có thật)* để thử tiếp và giao nhận lúc này D (Phúc), Kỷ và Ph yêu cầu anh H đặt cọc số tiền 400.000.000đ thì anh H nói phải viết giấy cam kết và yêu cầu D đưa Chứng minh nhân dân để viết giấy cam kết thì Ph lấy từ trong người ra Chứng minh nhân dân dán ảnh của D (Phúc) nhưng mang tên Cao Duy Hùng, số chứng minh thư nhân dân 173722822 để anh Vương Đình H viết giấy cam kết, khi thấy tên trên chứng minh nhân dân là Cao Duy Hùng, anh Vương Đình H thắc mắc tên là Phúc tại sao chứng minh nhân dân tên là Cao Duy Hùng, thì Dụng (Phúc), Ph (Thành) và Kỷ nói dối Phúc là tên thường gọi còn tên trên Chứng minh nhân dân là Cao Duy Hùng, anh Vương Đình H tin là thật nên tiếp tục viết giấy cam kết, sau khi viết xong Phương lấy tên giả là Bùi VănThành ký trên giấy cam kết với vai trò là người làm chứng, sau đó nhóm của D, Ph, Kỷ đã yêu cầu chuyển địa điểm giao dịch trong quá trình di chuyển các những người này bỏ trốn và chiếm đoạt số tiền đặt cọc 400.000.000đ của anh Vương Đình H.

Qua ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát của bị cáo Đặng Văn Ph cũng như bản luận cứ bào chữa cho bị cáo Phg của luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Đặng Văn Ph là người cầm giấy chứng minh nhân dân giả dán ảnh Bùi Văn D có tên trên giấy chứng minh nhân dân là Cao Duy Hùng, sinh ngày 20/10/1987 địa chỉ tại Đội 8, xã Tiền Phong, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Ph biết D không phải tên là Hùng, D cũng không thường trú tại địa chỉ trên nhưng khi anh H yêu cầu đưa chứng minh nhân dân của D để viết cam kết Ph đưa ra nhằm mục đích tạo lòng tin cho anh H bên cạnh đó trong quá trình giao dịch mua bán giữa anh H và D, Kỷ và Ph, bị cáo biết D tên thật là D nhưng vẫn gọi D là Phúc và nói dối Phúc là tên thường gọi còn tên thật là Cao Duy Hùng, bị cáo là người trực tiếp thử tính năng nổi trong nước của viên đá "thiên thạch" nhưng khi được yêu cầu thử các tính năng khác bị cáo từ chối và yêu cầu chuyển địa điểm để thử đá và giao dịch ngoài ra bị cáo lấy tên giả là Bùi Văn Thành để ký tên dưới danh nghĩa là người làm chứng, chuỗi hành vi trên của bị cáo nhằm mục đích tạo lòng tin của anh H đối với D (Phúc) và thực hiện tới giai đoạn tiếp theo là di chuyển đến địa điểm giao dịch để trong quá trình này chiếm đoạt tiền đặt cọc của anh Vương Đình H là 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng). Sau khi chiếm đoạt được số tiền cọc bị cáo cầm tiền đã phân chia cho D, Ng, Kỷ. Vì vậy Hội đồng xét thấy không có cơ sở để chấp nhận ý kiến của bị cáo và luật sư bảo vệ cho bị cáo về yêu cầu xác định bị cáo không phạm tội.

Đối với quan điểm tranh luận của đại diện viện kiểm sát thấy rằng qua thẩm vấn công khai và tranh luận tại phiên tòa, lời khai của người bị hại, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng là có cơ sở vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

Với những hành vi nêu trên có thể khẳng định bị cáo cùng với D, Ng *(đã bị xét xử)* là đồng phạm với nhau trong vụ án, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 174 Bộ luật hình sự 2015. Từ đó cho thấy bản cáo trạng số 01/CT-VKS-YT ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố bị cáo Đặng Văn Ph về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Xét vai trò,tính chất, mức độ hành vi phạm tội::*

Về vai trò của bị cáo trong vụ án:

Qua lời khai của Đặng Văn Ph, Bùi Văn D và Bùi Văn Ng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như đã phân tích ở trên thấy rằng Ph cùng với D là hai người đóng vai trò chính, có vai trò như nhau trong việc thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền của anh Vương Đình H, đối với Bùi Văn Ng đóng vai trò đồng phạm giúp sức. Hiện tại Bùi Văn D và Bùi Văn Ng đã bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử tại Bản án số: 02/2021/HSST ngày 03/02/2021.

Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân. Bị cáo muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng mà không phải lao động, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác nhằm phục vụ nhu cầu của bản thân. Sau đó bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đặng Văn Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đặng Văn Ph có bố đẻ là Đặng Ngọc Nh và mẹ đẻ là Hà Thị Llà người có thành tích chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong chống Mỹ cứu nước và đã được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhất nên đây được coi là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo Đặng Văn Ph ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra đã xác định rõ bị cáo Đặng Văn Ph cùng với Bùi Văn D, Bùi Văn Ng thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Vương Đình H với số tiền chiếm đoạt là 400.000.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được số tiền 400 triệu nêu trên D đã đưa lại toàn bộ cho bị cáo Ph sau đó bị cáo Ph trực tiếp phân chia số tiền. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HSST ngày 03/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã tuyên bộc Bùi Văn D và Bùi Văn Ng phải bồi thường cho anh Vương Đình H, cụ thể Bùi Văn D phải bồi thường 50.000.0000 đồng, Bùi Văn Ng phải bồi thường 40.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Ph cùng D và Ng cùng thực hiện hành vi phạm tội, quá trình phục hồi điều tra, truy tố đối với bị cáo Ph cùng với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định sau khi chiếm đoạt được số tiền 400.000.000 đồng bị cáo Phương là người trực tiếp cầm tiền và chia cho Ng 40.000.000đ, chia cho D 50.000.000đ, số tiền còn lại Ph khai là cho D vay cho cá nhân D là 150.000.000đ còn lại cho D vay để đưa cho người đàn ông tên Kỷ 40.000.000đ, đưa cho ông Bùi Văn N là 20.000.000đ là chủ nhà Sàn tại xóm Côm, xã lạc Thịnh Bị cáo được hưởng lợi 140.000.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết, tuy nhiên những lời khai trên của bị cáo là không có cơ sở, phải xác định số tiền 400.000.000 bị cáo cùng D và Ng là số tiền chiếm đoạt của anh H, các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho người bị hại. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HSST ngày 03/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã tuyên Bùi Văn D và Bùi Văn Ng phải bồi thường cho anh Vương Đình H, cụ thể Bùi Văn D bồi thường 50.000.0000 đồng, Bùi Văn Ng phải bồi thường 40.000.000đ bản án đã có hiệu lực pháp luật, do đó căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 589 và Điều 357 của Bộ luật dân sự, nay buộc bị cáo Đặng Văn Phương phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Vương Đình H số tiền 310.000.000đ.

[8] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị L: 01 (Một) chiếc điện thoại di động Sam Sung J7 Pro, màu vàng, cũ đã qua sử dụng, là tang vật dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho Bùi Văn D: 01 thẻ ngân hàng ATM Agribank màu xanh, số thẻ in nổi trên mặt là 9704050880044594, mang tên Bùi Văn Dụng

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên Kỷ, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả về nhân thân, lai lịch, kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy tiếp tục xác mình làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[10] Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn Ph phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Căn cứ điểm a, khoản 3, Điều 174; khoản 2, Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đặng Văn Ph 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 15/02/2022.

2. Trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 589 và Điều 357 Bộ luật dân sự:

- Buộc bị cáo Đặng Văn Ph phải bồi thường cho anh Vương Đình Hùng số tiền 310.000.000đ (Ba trăm mười triệu đồng)

- Anh Vương Đình H được nhận số tiền bồi thường từ bị cáo Đặng Văn Phương là 310.000.000đ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 01 (Một) chiếc điện thoại di động Sam Sung J7 Pro, màu vàng, cũ đã qua sử dụng

- Trả lại cho Bùi Văn D: 01 thẻ ngân hàng ATM Agribank màu xanh, số thẻ in nổi trên mặt là 9704050880044594, mang tên Bùi Văn D.

Tình trạng vật chứng được mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo Đặng Văn Ph phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 15.500.000đ (Mười lăm triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CA huyện Yên Thủy;
- THAHS - DS huyện Yên Thủy;
- Bị cáo;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Trung Nghĩa